

ĐẠO ĐỨC

LỚP NĂM

(In lần thứ sáu có sửa chữa bổ sung)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC — 1978

81, Trần Hưng Đạo — Hà nội

BÀI THỨ NHẤT HỌC TẬP TỐT

Chúng ta là học sinh có nhiệm vụ học tập tốt. Có học tập tốt mới nắm được kiến thức khoa học, và đem những điều hiểu biết của mình mà xây dựng đời sống ấm no hạnh phúc cho nhân dân. Mỗi buổi học đem lại cho chúng ta nhiều điều mới mẻ, lý thú. Chúng ta phải tạo cho mình niềm vui trong học tập để học chăm, học say mê, học giỏi. Học tập tốt không những là niềm vui của người học sinh, mà còn làm vui lòng cha mẹ, thầy giáo và những người xung quanh ta. Chúng ta không những học tập kiến thức trong sách vở, mà cần phải học tập trong lao động, trong đời sống xã hội. Chúng ta lại phải đem những điều học được thực hành và áp dụng trong đời sống, trong lao động, trong chiến đấu để kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc. Muốn học tập tốt, chúng ta phải chăm chỉ, chuyên cần, chú ý nghe giảng, suy sâu, nghĩ kỹ, làm đầy đủ bài tập và bài thực hành... Bản thân mình học tập tốt chưa đủ, chúng ta còn phải giúp đỡ bạn cũng học tập tốt như mình.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Chúng ta đi học để làm gì? Tại sao nói học tập tốt đem lại niềm vui cho mọi người?
2. Muốn học tập tốt phải làm gì?
3. Thế nào là « học kết hợp với hành »?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Thực hiện việc vạch kế hoạch học tập hàng tuần, và thời khắc biểu hàng ngày.
2. Thực hiện tốt 5 khâu liên hoàn: nghe giảng, học bài, làm bài, thực hành, ôn tập.
3. Ở gia đình và ở hợp tác xã thực hiện vệ sinh nếp sống mới, phổ biến kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt.

BÀI ĐỌC

THƯ GỬI CHO HỌC SINH NHÂN NGÀY KHAI TRƯỜNG (9-1945)

... Từ giờ phút này trở đi, các cháu bắt đầu được hưởng một nền giáo dục hoàn toàn Việt nam. Trước đây, cha anh các cháu và mới năm ngoái đây các cháu đã phải chịu nhận một nền học vấn nô lệ, nghĩa là nó đã tạo nên những tay sai, làm tôi tớ cho một bọn thực dân người Pháp. Ngày nay, các cháu được cái may mắn hơn cha anh là được hưởng một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục, nó sẽ đào tạo các cháu nên những người công dân có ích cho nước Việt nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các cháu.

Các cháu được hưởng sự may mắn đó là nhờ sự hy sinh của biết bao đồng bào, vậy các cháu nghĩ sao? Các cháu phải làm thế nào để đền bù lại công lao to lớn của những người đã không tiếc thân và tiếc của để giành lại nền độc lập cho nước nhà...

Trong năm học tới đây, các cháu hãy cố gắng siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, đua bạn. Sau tám mươi năm trời nô lệ làm cho nước nhà yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ

tiên đề cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các cháu rất nhiều. Non sông Việt nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt nam có được vẻ vang sánh vai các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu...

HỒ CHÍ MINH

Học, học nữa, học mãi
LÊ-NIN

BÀI THƠ HAI

LAO ĐỘNG TỐT

Trong xã hội ta, mọi người đều phải lao động. Chúng ta học tập cũng là lao động, nhưng chỉ mới là lao động trí óc. Chỉ biết lao động trí óc không thôi thì chưa đủ mà còn phải biết lao động chân tay nữa.

Ở nhà trường, ở hợp tác xã, xí nghiệp, chúng ta phải tích cực, tự nguyện luyện tập lao động theo sự chỉ dẫn của thầy giáo, cô giáo, cũng như các cô chú công nhân, nông dân.

Ở gia đình, chúng ta phải tự nguyện làm việc để giúp đỡ cha mẹ, anh chị đang bận rộn công tác sản xuất.

Trong khi lao động, chúng ta cần học tập những đức tính tốt của người lao động mới như: tinh thần cần cù, chịu khó, tinh thần trách nhiệm, trí sáng tạo, tinh thần

tập thể v.v... Chúng ta cần phải đem áp dụng những điều đã học được trong sách vở vào lao động để kiến thức được vững chắc hơn và kết quả lao động tốt hơn.

Nếu toàn thể học sinh cả nước đều tích cực lao động ngoài giờ học tập thì sẽ có thêm biết bao của cải làm giàu cho Tổ quốc. Hơn nữa lao động tích cực và có khoa học làm cho chúng ta khỏe mạnh, vui tươi và học tập tốt hơn.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Tại sao chúng ta phải yêu lao động chân tay và thực sự lao động chân tay?
2. Lao động tốt giúp cho học tập tốt như thế nào?
3. Ta phải có thái độ như thế nào trong lúc lao động?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Vận dụng bài này mà kiểm điểm các buổi lao động ở nhà trường.
2. Cố gắng đem các tri thức đã học được qua các môn, nhất là các môn khoa học tự nhiên áp dụng vào các công tác lao động ở nhà trường hoặc ở hợp tác xã.

BÀI ĐỌC

MỘT XÃ VIÊN GIỎI, MỘT HỌC SINH XUẤT SẮC

Làm cỏ bón phân cho thửa ruộng thí nghiệm xong, Đinh Thị Miên lên bờ với các bạn trong đội kỹ thuật. Nhìn ruộng lúa xanh mơn mơn, rì rào dưới gió nhẹ, lòng Miên dạt dào vui sướng về vụ gặt sắp tới.

Miên thi đỗ hết cấp II ở trường Thanh phú vào cuối tháng 5-1967, hồi ấy Miên vừa bước vào tuổi 15. Miên học chăm lắm, khá tất cả các môn và Miên có ước mơ

học lên nữa. Thế nhưng ngày thi tuyển sinh vào lớp 8 đến đúng lúc Miên nằm trên giường bệnh. Thương con, mẹ dỗ dành Miên: «Đừng buồn con ạ, năm nay chẳng được học thì ở nhà lao động giúp bố mẹ, sang năm lại học. Con cố ăn uống cho khỏe, có chí là có tất».

Miên khỏi bệnh, thấy các bạn cùng học năm trước có một số vào lớp 8, đôi lúc Miên thấy thèm nhưng rồi Miên nghĩ: «Mẹ nói thế mà đúng, thiếu gì cách học lên. Cái chí của mẹ nói là lòng kiên trì đấy». Tìm ra hướng đi Miên thấy mình nhẹ nhõm thành thạo và lao vào sản xuất, góp phần làm cho đồng ruộng quê hương tốt tươi. Chẳng bao lâu Miên đã cấy gặt thành thạo, không thua kém các cô bác xã viên trong hợp tác xã. Ngoài ra Miên vận dụng những điều đã học ở trường để làm thức ăn ủ chua, làm men gia súc, cách phát hiện sâu bệnh rồi vận động bà con cùng làm.

Một hôm bác phụ trách văn hóa xã bảo Miên: «Cháu muốn học lớp 8 bỏ tức văn hóa thì làm đơn xin học đi». Thế là Miên được vào học lớp 8 tuần ba buổi. Miên rất vui vì vừa làm được hạt gạo gửi ra mặt trận nuôi anh và chú ruột đánh Mỹ lại vừa được học thêm. Công việc hợp tác và học văn hóa ngày càng bận bịu. Miên phải sắp xếp thật khoa học khăn trương mới có đủ thời gian vừa tham gia sản xuất, vừa học văn hóa.

Sang năm học lớp 9, hợp tác xã có thêm nghề trồng dâu nuôi tằm. Nhân dân ở vùng nuôi tằm thường nói: «Làm ruộng ăn cơm năm, nuôi tằm ăn cơm đứng». Song Miên không nản mà càng cố gắng hơn vì lúc này Miên đã là một đoàn viên.

Miên mượn sách kỹ thuật nuôi tằm về đọc.

Miên học hỏi kinh nghiệm ở các bác, các cô nuôi tằm lâu năm. Thấy Miên ham học hỏi, các cô bác xã viên giúp đỡ rất tận tình. Lứa tằm dâu tiên đã bội thu. Đó

chính là phần thưởng quý giá đối với Miên sau những ngày lao động và học tập miệt mài.

Năm nay Đinh Thị Miên (ở Thanh phú, Vũ thư, Thái bình) đã học hết lớp 10 và là đội phó đội kỹ thuật của hợp tác xã. Cô đã trở thành một trong những tấm gương học tập tốt, lao động tốt được bà con trong xã hết lòng ngợi khen cõ vũ.

Theo TRƯỜNG SƠN
(Báo Thiếu niên tiền phong)

Học đi đôi với hành

BÀI THỨ BA YÊU TRƯỜNG

Khoảng đời tươi đẹp của học sinh gắn bó với những mái trường thân yêu của mình.

Đến trường, chúng ta được các thầy, các cô không quản khó nhọc, chăm lo từng bước tiến của chúng ta trong học tập và rèn luyện thành người.

Đến trường, chúng ta có các bạn cùng nhau kết thành tập thể vững mạnh, cùng có những kỷ niệm đẹp đẽ, cùng có những ước mơ chung, muốn trở thành người công dân ưu tú của Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Các bạn cùng ta thi đua làm tròn nhiệm vụ của mình trước thầy giáo, trước tập thể.

Trường chúng ta luôn luôn được sự chăm sóc lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, được nhân dân sẵn sàng góp công, góp sức xây dựng.

Mỗi thành tích của chúng ta trong phong trào thi đua hai tốt đều được Đảng, Nhà nước và nhân dân ra sức cõ vũ.

Vì vậy mỗi học sinh chúng ta, ai mà không yêu mến nhà trường của mình.

• Chúng ta có bổn phận làm cho nhà trường ngày càng vui tươi, lớn mạnh về mọi mặt và ra sức học tập rèn luyện để xứng đáng là người học sinh của nhà trường xã hội chủ nghĩa, là cháu ngoan của Bác Hồ.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Vì sao chúng ta phải yêu trường?
2. Yêu trường chúng ta phải làm gì?
3. Phải làm gì để xây dựng truyền thống của nhà trường?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Học tập tốt bản nội quy của nhà trường.
2. Nhận những công việc xây dựng nhà trường như: sửa chữa bàn ghế, trồng hoa, trồng cây, lập khu chăn nuôi v.v...
3. Thực hiện tốt vệ sinh hàng ngày.
4. Chuẩn bị điều kiện tốt để tham gia ngày hội trường.
5. Góp tài liệu, góp sách đã sưu tầm để xây dựng tủ sách, phòng truyền thống của nhà trường, v.v...

BÀI ĐỌC

«KHÔNG BAO GIỜ QUÊN TỔ ẤM CỦA MÌNH»

Dạo ấy tôi về nhận công tác tại một trường cấp II cách tỉnh lỵ non hai mươi cây số. Dọc đường tôi làm quen với một thanh niên mới lớn lên, trạc 17 tuổi. Biết

tôi về trường H.T., anh thanh niên ấy liền bắt chuyện niềm nở với tôi. Anh khoe ngay với tôi rằng anh vừa tốt nghiệp lớp bảy tại trường đó. Anh kể cho tôi nghe về những ngày đầu, trường mới thành lập đặt ở một ngôi đình dột nát. Anh mô tả cho tôi rõ về quang cảnh trường mới xây dựng năm nay. Rồi anh nói những tình cảm của anh đối với các thầy các cô đã dạy anh học từ lớp năm đến nay.

Đến một ngã ba cách trường ba cây số, đáng lẽ anh phải chia tay tôi để về nhà, nhưng vì thấy đường qua các xóm khó tìm nên anh quyết định đưa tôi đến tận trường. Anh mời tôi nghỉ tại văn phòng, rồi đi tìm đồng chí hiệu trưởng và các giáo viên đến tiếp. Nhưng hôm ấy không một ai ở nhà trừ một học sinh được phân công thường trực tại trường. Các thầy các cô cùng với học sinh vào rừng đốn nứa, tre về xây dựng cầu lạc bộ và xưởng trường. Thế là anh tự động tìm cho tôi một căn phòng, có bàn, giường kê sẵn và mời tôi vào nghỉ, chỉ cho tôi cách thức đi lại sinh hoạt trong trường rồi anh mới về nhà. Anh hẹn với tôi sáng mai anh sẽ đến trường để tiếp tục tham gia xây dựng trường cùng với các bạn.

Sáng hôm sau, tôi được chứng kiến không khí nô nức, hăm hở làm việc của học sinh và thầy giáo ở đây. Đúng như những điều các thầy giáo đã kể lại với tôi đêm qua.

Trông những học sinh bận rộn thu xếp những đồng gạch vụn, vôi, cát, tre, nứa ngồn ngang xung quanh ngôi trường mới, không ai phân biệt đâu là những học sinh còn ở lại học tại trường, ai là những người đã ra trường sắp đi học hoặc làm việc ở các nơi khác đến tham gia xây dựng trường. Trong số những người đó có anh thanh niên đã niềm nở bắt chuyện và đón tiếp tôi hôm qua. Anh và một số bạn của anh sắp đi nhận công tác tại một khu mỏ gần đây. Một số khác thì chuẩn bị đi

vào trường chuyên nghiệp hoặc trường cấp III trên tỉnh. Họ đang tranh thủ ngày cuối cùng làm việc cho trường để chuẩn bị khai giảng năm học cho các bạn cũ ở lại.

Buổi chiều hôm ấy có cuộc họp mặt giữa các học sinh thuộc khóa lớp bảy đầu tiên của trường với các thầy giáo cô giáo ở đây. Đồng chí hiệu trưởng thay mặt nhà trường cảm ơn sự đóng góp nhiệt tình của các em trong việc xây dựng nhà trường và hứa với họ rằng những người ở lại sẽ tiếp tục làm cho nhà trường ngày càng tốt đẹp hơn. Một bạn học sinh, thay mặt anh em đứng lên với giọng nói chân thành và cảm động:

... « Hôm nay là ngày cuối, chúng em có mặt đông đủ để đem sức mình xây dựng nhà trường. Ngày mai chúng em sẽ mỗi người một công tác, một nhiệm vụ, chúng em xa các thầy các bạn. Chúng em tiếc rằng những năm qua chưa đem hết sức mình để đóng góp cho thành tích của trường. Em mong rằng với sự dịu dặt của các thầy cô, các bạn của chúng em còn ở lại sẽ bù đắp được thiếu sót đó. Chúng em sẽ không bao giờ quên tô ấm của mình, quên các thầy các bạn ».

Đêm hôm đó, tôi ghi vào sổ nhật ký của mình những ý nghĩ tốt đẹp ban đầu đối với nhà trường mình mới đến. Tôi hy vọng những học sinh ra trường sau này cũng như những học sinh còn đang học tại trường sẽ không bao giờ phụ lòng mong muốn của những người đã ra trường hôm nay.

(Ghi theo lời của một giáo viên trường H.T. Hải Hưng)

Trường em, em quý, em yêu.

BÀI THỨ BỐN

YÊU ĐỘI

Đối với thiếu niên, còn gì vinh dự hơn được gia nhập Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

Vào Đội, chúng ta được giáo dục trở thành những thiếu niên biết noi theo truyền thống cách mạng anh hùng của Đảng, của Đoàn, của bao nhiêu thế hệ thiếu niên trước chúng ta.

Vào Đội, chúng ta được cùng các đội viên khác sinh hoạt, vui chơi, công tác và lao động trong tập thể. Những buổi tập nghi thức Đội, những lần làm công tác Trần Quốc Toản, những ngày đi cắm trại sống giữa cảnh thiên nhiên tươi đẹp, những quyển sách cùng đọc chung trong Đội, những luống rau, hàng cây cùng chung sức chăm sóc..., tất cả những cái đó nuôi dưỡng tâm hồn người thiếu niên, mang lại cho chúng ta bao nhiêu điều bổ ích và để lại cho chúng ta những kỷ niệm suốt đời không phai nhạt.

Chính những việc làm đó trong Đội gắn bó chúng ta với Đội, xây dựng nên lòng yêu Đội và tập luyện cho chúng ta lối sống trong đoàn thể.

Muốn tỏ lòng yêu mến Đội, mỗi đội viên phải đoàn kết với nhau thành một tập thể Đội vững mạnh để làm tròn nhiệm vụ của người đội viên. Tất cả các đội viên phải đoàn kết với các bạn thiếu niên chưa vào Đội, giúp các bạn phấn đấu trở thành đội viên của Đội. Đội càng lớn mạnh thì mỗi thiếu niên chúng ta càng tiến bộ không ngừng.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Vì sao đối với thiếu niên, việc gia nhập Đội là điều vinh dự?
2. Theo em, những gì tạo nên sự gắn bó và lòng yêu mến của người thiếu niên đối với Đội?
3. Mỗi thiếu niên cần làm gì để tỏ lòng yêu Đội?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Xem lại bản thân em đã có ý thức tìm hiểu Đội, yêu mến Đội chưa?
2. Ghi vào sổ nhật ký những thành tích của mình đóng góp cho phong trào của Đội. Các đội viên đặt kế hoạch giúp một bạn thiếu niên đang phấn đấu vào Đội.
3. Thường xuyên đeo khăn quàng đỏ và nhắc bạn cùng đeo.

BÀI ĐỌC

LÊ KHÁNH THÀNH TRỤ SỞ ĐỘI

Khi tiếng trống trường giục giã báo hiệu một năm học mới bắt đầu thì cũng là lúc toàn thể liên đội Điện Biên phủ lao vào xây dựng trụ sở Đội của liên đội. Từ hai bàn tay trắng, toàn thể các đội viên trong liên đội đã hăng say góp sức mình để xây dựng cơ sở sinh hoạt cho các đội. Ba tháng sau, liên đội đã tổ chức khánh thành trụ sở Đội. Các đội viên ai nấy đều náo nức như em bé lần đầu tiên được tới cửa trường.

Hôm ấy, sau một hồi trống nổi lên, toàn thể liên đội đã sắp hàng chỉnh tề, nhanh nhẹn trước sân trụ sở Đội. Khăn quàng bay phấp phới như chính lòng phấn khởi vui tươi của mỗi đội viên. Phía trước trụ sở Đội, hai cây tùng vươn thẳng lên như tuổi thiếu niên đang vươn lên. Dọc theo hai cây tùng là hai dãy bồn hoa chạy suốt sân

1. Một trường học sinh miền Nam ở Hà tây.

trụ sở Đội, được sắp xếp thành dòng chữ «Thiếu niên sẵn sàng». Một ngôi sao đỏ đặt nổi chính giữa lối vào. Bên trái là huy hiệu Đội, bên phải là huy hiệu Đoàn. Nhìn mảnh sân đẹp đẽ hiện giờ, có ai ngờ tới cách đây ba tháng hãy còn là nơi ngập đầy cỏ rác. Lễ khánh thành trụ sở Đội đã diễn ra trong niềm hân hoan phấn khởi của mỗi đội viên đã có công đóng góp xây dựng trụ sở Đội. Các vị đại biểu đến dự khánh thành trụ sở Đội trong tiếng hát dạt dào của toàn thể đội viên. Các bạn đã đạt được ước mơ: lần đầu tiên chính thức được sinh hoạt Đội trong trụ sở Đội của liên đội. Trụ sở Đội long lanh trong màu sắc rực rỡ. Tranh ảnh treo la liệt trên tường. Chính giữa trụ sở Đội, một băng đỏ mang dòng chữ vàng: «Vì sự nghiệp xã hội chủ nghĩa và thống nhất Tổ quốc — Sẵn sàng» nổi bật lên giữa nền vôi trắng, ánh lên niềm yêu Đội thiết tha của toàn thể các đội viên trong liên đội. Các vị đại biểu đứng nhìn con cháu mình trong ngày lễ khánh thành mà cảm thấy phấn khởi vui lây, nở những nụ cười hiền hậu, tin tưởng vào những mầm non tốt tươi của Tổ quốc.

Phỏng theo NHI HỒNG
(Báo *Thiếu niên tiền phong*)

Vì sự nghiệp xã hội chủ nghĩa
và thống nhất Tổ quốc — Sẵn sàng!

BÀI THỨ NĂM

KÍNH YÊU THẦY GIÁO, CÔ GIÁO

Đến trường, chúng ta được thầy giáo, cô giáo dạy dỗ thành người. Lúc ta tiến bộ thầy cô vui mừng. Ta gặp

khó khăn hay mắc sai lầm thầy cô tìm cách khuyên răn chỉ bảo. Thầy cô theo dõi từng bước tiến của chúng ta. Vì chúng ta mà hàng ngày, hàng giờ, thầy cô chẳng quản khó nhọc, miệt mài cặm cuội công tác, gần bó đời mình với học sinh, với mái trường, lớp học. Chẳng khác nào như cha mẹ anh chị của chúng ta, thầy cô mang trách nhiệm nặng nề đối với sự trưởng thành của chúng ta.

Bồn phận của mỗi người học sinh là phải tỏ lòng kính yêu thầy giáo, cô giáo của mình. Phải hiểu rõ nhờ ai mà mình lớn lên từng năm dưới mái trường thân yêu. Phải chuyên cần học tập, luyện rèn hạnh kiểm, nghe theo lời thầy cô dạy bảo. Chúng ta khuyến khích bạn cùng làm những việc tốt như mình, phải thường xuyên thăm hỏi thầy giáo, cô giáo, gặp thầy cô phải chào hỏi lễ phép v.v... Đó là biểu hiện lòng kính yêu chân thành của chúng ta đối với thầy cô. Mai đây, khi đã ra đời, xa trường, xa thầy giáo, cô giáo, chúng ta còn giữ mãi lòng kính yêu chân thành và sâu sắc đó.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Người học sinh có những bồn phận gì đối với thầy giáo?
2. Tại sao phải kính yêu thầy và cô giáo?
3. Phải làm gì để tỏ lòng kính yêu đó?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Viết thư thăm hỏi thầy giáo, cô giáo đã dạy em ở cấp I.
2. Ghi vào nhật ký những điều thầy khuyên răn và cố gắng thực hiện tốt.

BÀI ĐỌC

THẦY GIÁO CHƯ

Thầy giáo Chư là người Đô lương (tỉnh Nghệ an). Năm 1962, theo lời kêu gọi của Đảng, anh xung phong lên Kỳ sơn — một huyện miền núi — mở trường dạy học.

Đêm đầu đặt chân đến bản Phia khăm, anh không sao ngủ được. Phần thì nhớ nhà, phần thì lo nhiệm vụ của mình. Cả bản có ba mươi gia đình thuộc dân tộc Tày hăy mà chỉ có một người biết tiếng phổ thông. «Rồi đây làm thế nào bản bác được với dân xây dựng trường sở, vận động các em đi học?».

● Việc đầu tiên là phải học tiếng dân tộc. Anh học từ trẻ con đến người già, lúc chuyện trò trong nhà cũng như khi làm lụng ngoài nương rẫy. Anh gần gũi các em, dạy các em khâu vá quần áo, cắt tóc gội đầu, quét dọn nhà cửa. Trong bản có em nào đau yếu là anh đến hỏi han, chăm sóc. Ngày lại ngày, anh càng gần dân, dân càng tin yêu anh. Họ rủ nhau vào rừng chặt cây, lấy lá, dựng cho anh một mái trường hai gian xinh xắn. Hôm khai giảng, đồng bào dắt con em mình đến tận trường giao cho anh. Anh cảm động đến ứa nước mắt. Anh dạy các em học chữ, học hát, học múa, học thề dục, vệ sinh... làm cho Phia khăm đổi mới hẳn lên. Dân bản ai cũng bảo: «Thầy giáo Chư tốt lắm đấy!».

Trường học đang vui thì một đêm thỉnh linh bọn phi lên về bản đốt phá nhà cửa, cướp của lừa dân đi theo chúng. Thầy giáo Chư đã dùng hai quả lựu đạn chiến đấu chống lại chúng và bị thương nhẹ ở đầu. Đêm khuya, nhìn nhà cửa, trường sở bị đốt cháy, làng bản vắng ngắt, lòng anh vô cùng cảm phẫn. Để tránh thú rừng và bọn phi bắt nạt trở lại, anh tạm lánh vào một đồi cây gần bản.

Bọn phi bị bộ đội, dân quân đánh cho tan tác. Thầy giáo Chư cùng anh em dân quân, bộ đội bàn cách đi tìm dân. Anh lợi suối xuyên rừng, đến ngày thứ hai mươi mới tìm được dân bản. Thấy anh đến, đồng bào, học sinh chạy ủa ra ôm lấy anh mà khóc. Nhìn đồng bào, nhìn học sinh mặt mũi hốc hác, áo quần tơi tả, anh thấy nghẹn tắc ở cổ không nói nên lời. Anh đưa đồng bào, học sinh trở về bản cũ. Nhà cửa lại cất lên, nương rẫy được

gieo hạt này mầm xanh tốt, thầy giáo Chư lại sung sướng đón các em học sinh cấp sách đến trường.

Vất vả vì học sinh lại là nguồn vui sướng nhất của thầy giáo Chư. Cứ mỗi lần nghĩ không lâu nữa các em và nhân dân ở đây sẽ thoát nạn mù chữ, ánh sáng văn hóa của Đảng sẽ chiếu sáng khắp bản làng là anh quên cả mệt nhọc. Các em ở đây chưa thạo tiếng phổ thông, học hành thường rất khó nhớ mà lại dễ quên. Một số em nản lòng không muốn đi học nữa. Anh lại đến từng nhà vận động cha mẹ, giải thích cho các em. Anh tìm cách hướng dẫn các em vẽ hình, cắt ảnh, đeo gỗ làm cân, làm đồng hồ... Anh đưa các em vào rừng tìm cây, xem lá, nhặt đá, bắt chim... Thầy trò anh đã tự xây dựng được một vườn trường và một phòng đồ dùng dạy học. Trước khi học bài mới, anh dẫn các em đến tận nơi nói từng loại cây, gọi từng con vật bằng tiếng phổ thông. Các em ngày càng hiểu nhiều, nhớ kỹ. Càng hiểu biết, các em càng tha thiết đến trường học tập đều đặn.

Thầy giáo Chư lấy gương học hành của con cái động viên các bậc cha mẹ đi học bỏ tục văn hóa. Anh nói cho đồng bào hiểu rõ: muốn cho làng bản giàu đẹp, dân bản no ấm, muốn giúp đỡ được đồng bào miền Nam đánh thắng giặc Mỹ hung ác thì phải sản xuất được nhiều lúa ngô. Muốn sản xuất được nhiều lúa ngô, phải biết khoa học. Muốn biết khoa học, phải biết chữ. Đồng bào Tày hăy lại rủ nhau đêm đêm đốt đuốc đi học thầy giáo Chư.

Đến nay trường Phia khăm được huyện chỉ đạo điền hình, bản Phia khăm đã thanh toán xong nạn mù chữ; hợp tác xã Phia khăm đang có nhiều tiến bộ. Giờ đây mỗi lần cầm bút viết, dân bản lại nhớ đến thầy giáo Chư, người thầy giáo, người đảng viên kiên trì và dũng cảm của mình.

Theo PHAN VĂN XÁN
Sách *Người tốt, việc tốt*
(của Nhà xuất bản Thanh niên)

TÔI ĐÃ HIỂN DÂNG TRÁI TIM TÔI CHO CÁC EM

(Sau 5 năm dạy các em ở các lớp vỡ lòng và cấp 1, thầy giáo Xu-khôm-linx-ki cùng các em từ giã mùa hè để vào năm học đầu tiên của cấp 2. Sau đây là những lời tâm sự của thầy. Các em xem thầy đã yêu mến học trò đến như thế nào. Làm gì để xứng đáng với tình yêu ấy?).

Vào một buổi chiều tháng Tám yên tĩnh, tôi cùng các em học sinh đưa nhau tới "góc đẹp" để từ giã mùa hè. Những tia nắng cuối cùng đùa dỡn trên ngọn cây cao. Những cây táo các em trồng cách đây bốn năm đã có quả chín đỏ. Những con ong bay lượn dưới các chùm nho. Từ cánh đồng vang lại tiếng i ầm của máy cày. Các em gái mang đến một bó lúa mạch, tết vào các bông lúa chùm quả dâu tây đỏ. Chúng tôi ca bài ca về buổi chiều hè yên tĩnh. Bài ca ngưng lại. Các em ngắm nhìn bầu trời buổi chiều...

Thế giới chung quanh: bầu trời buổi chiều, ráng đỏ hoàng hôn, những quả táo chín vàng, những chùm nho mọng nước, bức tường cây hốt-bố² màu xanh, hoa cúc trắng, tiếng vo ve của đàn ong... Cả thế giới tự nhiên hiện ra trước chúng tôi như một cây đàn thập lục huyền diệu mà những đứa trẻ học trò của tôi dựng vào các dây đàn làm vang lên một bản nhạc có phép lạ. Đó là bản nhạc của niềm vui và nỗi buồn.

1. Một nơi có phong cảnh đẹp trong làng mà thầy giáo thường đưa học sinh đến để học các tiết học ngoài trời hoặc để vui chơi.

2. Một loại cây có hạt dùng để làm rượu bia.

Bản thân tôi cũng đã có lúc buồn, lúc vui. Các em nay đã lớn rồi! Cái gì đang chờ đón các em ở phía trước? Tôi sẽ có mặt bên các em từng ngày, sẽ dắt dìu các em đến tuổi thiếu niên và thời kỳ trưởng thành. Đã năm năm qua, tôi đã dắt tay các em, đã hiến dâng trái tim tôi cho các em. Có những phút quả tim tôi thấy mệt mỏi. Những lúc cảm thấy hết nguồn sinh lực trong tim, tôi lại tìm đến với các em — hồi những người học trò nhỏ của tôi ơi! Và thế là tiếng líu lo vui vẻ thân thương của các em rót vào tim tôi những sinh lực mới; những nụ cười tươi tắn của các em làm tăng thêm nghị lực trong tôi; những cái nhìn hiếu kỳ của các em đánh thức sự suy nghĩ của tôi. Ở mỗi em, tôi tìm thấy một người yêu nước đầy quả cảm, một con người có trái tim nồng nhiệt và trong trắng, có trí tuệ sáng láng và có đôi bàn tay vàng.

(Lược dịch "Tôi hiến dâng trái tim cho trẻ thơ"
của V.A. XU-KHÔM-LINX-KI)

BÀI THỨ SÁU

QUÍ BẠN

Các bạn trong trường, trong lớp hàng ngày cùng ta xây dựng nên tập thể vui tươi, sôi nổi, cùng chung những ước mơ đẹp để muốn trở nên những người con ngoan trò giỏi, người lao động, người chiến sĩ ưu tú của nhân dân. Khi học tập lao động, lúc vui chơi có bạn bên cạnh, ta có thêm nguồn động viên khuyến khích. Xa bạn, ta thấy nhớ nhung, gần bạn ta thêm phấn khởi; ta vui sướng khi bạn đạt thành tích tốt, ta lo lắng cho bạn khi chẳng

may bạn gặp điều gì thiếu sót, khó khăn. Bạn đối với ta cũng như vậy.

➤ Ai mà không quý bạn. Quý bạn trước hết là phải tôn trọng bạn, giúp đỡ bạn, sẵn sàng hy sinh cứu bạn trong những lúc bạn gặp hoạn nạn, khó khăn. Quý bạn còn phải biết học tập những ưu điểm của bạn, lại phải biết mạnh dạn thẳng thắn chỉ cho bạn những điều hay, lẽ phải để giúp đỡ bạn tiến bộ.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Thế nào là một người bạn tốt?
2. Vì sao phải quý bạn?
3. Em sẽ làm gì để tỏ lòng quý bạn?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Có kế hoạch giúp đỡ và học tập bạn.
2. Hãy ghi vào nhật ký những việc làm và cảm tưởng tốt đối với bạn và những điều hứa hẹn nhằm xây dựng tình bạn tốt hơn.

BÀI ĐỌC

CỨ GỌI TÔI LÀ BA NHƯ NGÀY TRƯỚC

Ở phố Ngõ nghè (Hải phòng) có một ông già mù cả hai mắt tên là Thuyết. Hồi còn trẻ, ông làm thủy thủ trên nhiều tàu buôn ra nước ngoài, về sau ông làm công trong một hiệu ảnh bên Pháp. Cuối năm 1943, ông già Thuyết trở về nước với một chiếc hòm gỗ, một chiếc ba-toong và hai con mắt chỉ còn lòng trắng. Ông đến ở nhờ nhà em gái. Bản tính ông làm lì ít nói, đôi khi có nói chuyện thì cũng chỉ nói chuyện một mình và bằng tiếng

Anh, tiếng Pháp. Những lúc ấy, đôi mắt dờ dại của ông ngó trần trần về phía trước và ông thở dài như nhớ tiếc một kỷ niệm gì xa xôi đã mất. Người trong nhà đều cho ông già là làm cầm, dờ người.

Nhưng đến năm 1946, từ hôm được nghe tin Hồ Chủ tịch sang Pháp đàm phán đang trên đường về nước bằng tàu biển, thì tự nhiên tính tình ông già Thuyết bỗng thay đổi một cách khác thường. Ông nói, ông cười, và có lúc ông lại cất tiếng hát vang những bài ca tươi sáng, bằng tiếng Anh, tiếng Pháp.

Buổi sáng hôm ấy, được tin con tàu chở Bác đã về, nhân dân Hải phòng nô nức chuẩn bị đi đón Bác. Ông già Thuyết cũng vội vã lôi ở đáy chiếc hòm gỗ ra một bộ quần áo dạ (hồi ở bên Pháp, ông thường mặc bộ này). Rồi ông xỏ tất, đi giày cẩn thận. Người nhà thấy ông mặc đồ dạ giữa lúc tiết trời đang nóng bức thì cười, càng cho ông là làm cầm. Nhưng ông chỉ tủm tỉm cười và hát khe khẽ một mình.

Chiều hôm ấy, hầu như tất cả nhân dân Hải phòng xuống đường đi đón Bác. Ông già Thuyết cũng chống gậy ra phố, hòa vào trong dòng người cuồn cuộn. Đoàn xe hơi đưa Bác về nghỉ tạm ở trường nữ học, phố Ngõ nghè, cách nhà ông già Thuyết vài trăm mét. Ông già Thuyết gọi đứa cháu bé bảo đưa ông sang gặp Hồ Chủ tịch. Đứa bé trở mắt, sừng sốt kêu lên:

— Trời ơi! Ông điên rồi sao? Ông là gì mà lại đòi sang chơi với Hồ Chủ tịch?

— Ông là bạn thân ngày trước với Hồ Chủ tịch, cháu ạ!

Ông già Thuyết điềm tĩnh trả lời, nhưng đứa bé vẫn lắc đầu quầy quậy:

— Thôi cháu lạy ông! Ông mà lại là bạn thân của Bác Hồ được!

Mặc, ông già Thuyết vẫn cứ khăng khăng đòi cháu dẫn đi. Cả nhà xúm lại ngăn thế nào cũng chẳng được. Cực chẳng đã, người nhà đành đề cho cháu bé dắt ông đi, nhưng buộc ông phải cởi bộ quần áo dạ, nóng đến phát ngốt người kia đi, thay bộ quần áo khác. Ông trả lời:

— Ngay xưa, ở chung với Cụ Hồ, tao thường mặc bộ này.

Cháu bé dắt ông già Thuyết đến trước cửa trường nữ học, rút rè không dám vào. Anh bộ đội gác lúc đầu có vẻ hoài nghi, nhưng sau khi hỏi chuyện, lại nhìn vẻ mặt hiền hậu và thái độ kiên quyết của ông già, bèn bảo hai ông cháu đứng chờ rồi chạy đi báo cáo. Lát sau, anh bộ đội gác chạy ra vẫy đưa bé dắt ông già vào. Vừa tới phòng khách, đã thấy Hồ Chủ tịch đứng ở ngưỡng cửa. Bác bước nhanh tới, nắm chặt lấy bàn tay ông già Thuyết, Bác thân mật hỏi:

— Thuyết đây à? Lâu lắm chúng ta mới lại được gặp nhau.

Ông già Thuyết cảm động quá, lắp bắp:

— Hồ Chủ...

Nhưng Hồ Chủ tịch đã ngắt lời ông:

— Đừng xưng hô như thế! Cứ gọi tôi là Ba như ngày trước.

Rồi Người xoa đầu đứa cháu và ân cần dắt ông già Thuyết về phòng nghỉ của mình.

Nửa giờ sau, Bác lưu luyến tiễn chân ông già Thuyết— người thủy thủ năm xưa đã giấu Bác ở dưới tàu sang Pháp, người bạn đồng nghiệp đã cùng chung sống với Bác ở một hiệu ảnh ở Pa-ri, một quần chúng cảm tình của Đảng — Bác thân thiết nắm lấy tay bạn, dặn dò:

— Tôi bây giờ tuy là Chủ tịch một nước nhưng chẳng qua cũng chỉ là tôi tớ của nhân dân mà thôi'. Đối với anh, trước sau tôi cũng vẫn là một người bạn thân. Anh nên gửi thư cho tôi luôn luôn.

(Trích trong tập *Bác Hồ kính yêu*,
Nhà xuất bản Kim Đồng)

Bạn bè là nghĩa tương thân
Sớm hôm chăm sóc đỡ đần cùng nhau
(Ca dao)

BÀI ĐỌC THÊM

HAI NGƯỜI BẠN

Hai người bạn cùng đi trong rừng. Bỗng đâu một con gấu nhảy chồm tới toan vồ họ. Một người vùng chạy, trèo lên cây trốn. Người kia ở lại trên đường. Không biết làm sao nữa, anh bèn nằm lăn xuống đất vờ chết.

Gấu lại gần anh ta ngửi, ngửi. Tất thở rồi! Gấu ngửi vào mặt, vào tai. Gấu cho là người chết, gấu bỏ đi.

Khi gấu đã đi xa, người kia từ trên cây tụt xuống, cười hỏi:

— Này, gấu nói thăm gì với cậu thế?

— À, gấu nói với tôi rằng: những người bỏ bạn lúc hoạn nạn là người tồi.

(LEP TÔNXTÔI)

YÊU MẾN GIA ĐÌNH

Chúng ta, ai cũng đều sinh ra và lớn lên trong một gia đình.

Ông bà, cha mẹ, anh chị, các em và ta là những người trong gia đình.

Ông bà đã trải qua một cuộc đời lao động lâu dài, đã sinh ra cha mẹ ta, nuôi nấng dạy dỗ cha mẹ ta, nay tuy đã già yếu vẫn giúp đỡ cha mẹ ta chăm sóc các cháu và có người vẫn tiếp tục đóng góp cho xã hội.

Cha mẹ vừa gánh vác việc xã hội bằng sự lao động đều đặn hàng ngày ở đồng ruộng, nhà máy, cơ quan... vừa chăm lo công việc gia đình, nuôi dạy con cái. Bà mẹ Việt nam là trụ cột gia đình, là người gánh vác những công việc gia đình nặng nhọc nhất, là người hy sinh nhiều nhất, mà cũng là người hiền dịu nhất và là người tạo lập niềm vui vững bền nhất của gia đình.

Anh chị em là những người thân yêu, ruột thịt, vui buồn có nhau, san sẻ cho nhau từng bát cơm tấm áo, chăm sóc nhau từng bước lớn lên trong tình thương yêu chung của cha mẹ.

Gia đình hòa thuận, êm ấm trong đó mỗi người đều làm đúng, làm tốt những nhiệm vụ mà xã hội và cuộc sống chung ở gia đình đặt ra, đó là nền tảng của hạnh phúc gia đình. Hạnh phúc của gia đình phải do từng người trong gia đình tạo nên. Làm sao có gia đình hạnh phúc nếu một người nào đó trong gia đình làm trái pháp luật Nhà nước, làm sai các quy tắc đạo đức của xã hội, tỏ ra không tiến bộ, không chăm chỉ, không trong sạch lành mạnh.

Là người con trong gia đình, ta phải yêu mến gia đình phải luôn có ý thức tạo nên niềm vui chân chính cho

những người trong gia đình, nhất là cho cha mẹ. Phải đọc được qua ánh mắt của mẹ, nét mặt của cha những điều mừng vui phấn khởi, và nhất là những điều lo âu buồn phiền trong lòng cha mẹ. Phải tìm thấy niềm vui trong việc tạo nên niềm vui cho người khác.

Gia đình ta cùng hàng triệu gia đình khác hợp lại thành đại gia đình Tộc quốc Việt nam.

Càng yêu quý gia đình nhỏ bé của mình bao nhiêu, ta càng yêu quý đại gia đình của Tộc quốc bấy nhiêu.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Niềm vui và hạnh phúc trong gia đình do ai và do cái gì tạo nên?
2. Tại sao ta phải yêu mến gia đình?
3. Cần làm gì để tỏ lòng yêu mến gia đình?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Có kế hoạch làm tốt mọi việc vừa sức trong gia đình để giúp đỡ cha mẹ, anh chị đang bận sản xuất.
2. Năng lui tới thăm hỏi các gia đình khác trong thôn xóm, khu phố để tăng thêm tình đoàn kết thương yêu lẫn nhau.
3. Cùng với gia đình thực hiện tốt các chính sách, chủ trương của Nhà nước ban hành.

BÀI ĐỌC THÊM

BỨC THƯ CỦA NGƯỜI BỐ

Rạch giá ngày 15 tháng 10 năm 1962

Tám năm trường xa cách, tía¹ má ở trong Nam, con ở ngoài Bắc, nỗi nhớ thương không làm sao gói được hết trong mảnh giấy nhỏ này. Đêm đêm, tía nằm

(1) Trong Nam có nơi gọi bố là tía.

Hôm nào cũng thế, bữa ăn nhà Loan bao giờ cũng có người ăn trước, người ăn sau.

Buổi sáng, mẹ là người đi làm sớm nhất. Mẹ phải ra đồng, mẹ ăn cơm trước. Loan đi học sau nhưng lại về sớm hơn mẹ. Còn bà, thì khi đợi mẹ, khi cùng ăn với Loan.

Sáng hôm nay, ngoài đĩa dưa cải bắp ra, còn một khúc cá kho nữa. Cá chép đấy. Lúc ăn cơm, mẹ toàn ăn với dưa. Mẹ nghĩ bụng: «Đề phần cho hai bà cháu».

Đi học về, Loan đói quá, mở lồng bàn ra, thấy khúc cá còn nguyên. Loan mời bà xơi cơm, bà bảo bà chưa đói. Loan ngồi ăn và nghĩ: «Đề phần bà, phần mẹ». Loan gấp dưa ra ăn.

Bà là người ăn sau nhất. Bà khen Loan biết ủ cơm nóng cho bà. Bà thấy khúc cá chưa ai động dũa. Bà nói một mình: «Đề phần mẹ cháu Loan về ăn cho khỏe mà nuôi con...»

Thế là khúc cá vẫn còn, mà liền dưa thì vơi.

Phải mãi đến bữa chiều, khi cả bà, mẹ và Loan cũng ngồi ăn cơm, bấy giờ khúc cá mới được xăn ra. Khúc cá không to, nhưng sao mà ngon quá!

PHONG THU

BẢY CÔ CON GÁI

Một bà mẹ sinh được bảy cô con gái.

Một dạo bà đi thăm cậu con trai ở xa. Một tuần lễ sau, bà trở về nhà. Mới bước chân vào nhà, bà đã nghe các con gái lần lượt nói lên nỗi mong nhớ của mình.

Cô thứ nhất nói:

— Con nhớ mẹ như hoa hướng dương nhớ ánh mặt trời.

Cô thứ hai nói:

— Con mong mẹ như đất đai hạn mong mưa.

Cô thứ ba nói:

— Con nhớ mẹ phát khóc lên, giống như coi chim nhỏ đã khóc nhớ chim mẹ.

Cô thứ tư thì thầm:

— Con đau khổ khi vắng mẹ, như con ong mật không thấy một bông hoa nào.

Cô thứ năm thở thê:

— Con nằm mơ thấy mẹ như giọt sương mơ thấy bông hồng.

Cô thứ sáu nói:

— Con trông thấy mẹ khác nào như vườn anh đào thấy chim họa mi.

Cô thứ bảy không nói gì. Cô lặng lẽ tháo giày cho mẹ và đem đến cho mẹ chậu nước mát để mẹ rửa chân.

(Theo XU-KHÔNG-LIN-XKI)

Công cha như núi Thái sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

BÀI THỨ TÁM

YÊU QUÍ VÀ BIẾT ƠN NHÂN DÂN LAO ĐỘNG

Nhân dân lao động — trong đó có cả bà con, cha mẹ, anh em chúng ta — gồm những người công nhân trong nhà máy, nông dân trong hợp tác xã, những người làm

công tác khoa học, nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ quan, trường học, những cô chú, anh chị dân quân, công an, bộ đội đang ngày đêm giữ gìn an ninh, trật tự cho chúng ta và sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc.

Nhờ có công sức của nhân dân lao động mà Tổ quốc ta ngày càng được giàu mạnh, đời sống của chúng ta ngày càng được ấm no. Nhân dân lao động đem lại cho chúng ta cơm ăn, áo mặc, trường học, sách vở, giấy bút để học tập và bao nhiêu thứ cần thiết khác trong đời sống hàng ngày. Chúng ta lớn lên không ngừng về thể chất và tinh thần trong sự chăm sóc ân cần của nhân dân lao động.

Chúng ta phải tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc nhân dân lao động. Chúng ta có bốn phận phải noi theo truyền thống cần cù, anh dũng của nhân dân lao động mà ra sức học tập, rèn luyện có kết quả để khôi phục công ơn của nhân dân lao động. Chúng ta phải sẵn sàng sung vào hàng ngũ của nhân dân lao động để thay thế cha anh trong sản xuất và chiến đấu.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Nhân dân lao động gồm những ai và đang làm gì? Công ơn của nhân dân lao động đối với chúng ta như thế nào?
2. Chúng ta phải tỏ lòng yêu quý nhân dân lao động như thế nào?
3. Chúng ta có bốn phận gì trước nhân dân lao động?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Thường xuyên thăm hỏi công việc và đời sống của bà con trong hợp tác xã, xí nghiệp.
3. Tập cho mình nếp sống giản dị, chất phác, khiêm tốn và tinh thần cần cù, anh dũng lao động của nhân dân lao động.
3. Tìm hiểu trên báo chí thành tích sản xuất, đấu tranh của nhân dân lao động nước ta và trên thế giới.

BÀI ĐỌC THÊM

BÁC THƯỜNG TRỰC

... «Cháu nào để quên quyền Thước vạt, một túi sách, một cây vọt tới phòng thường trực mà nhận — ký tên Sa».

Nhìn mấy dòng chữ đó trên cái bảng đề ở trước cổng tôi mừng quýnh lên, đi vào phòng thường trực. Nhưng phòng thường trực không một bóng người. Bác Sa đi đâu rồi? Tôi nhìn quanh thì thấy bác Sa đang cúi húi quét ở cuối sân trường. Tai tôi nghe rõ tiếng chổi lạt sạt, tiếng chổi to dần và mỗi lúc như quét mạnh trên đất. Chắc là nhiều rác lắm! Chưa bao giờ tôi lại thấy tiếng chổi như thế, âm thanh có sào sạo, đều đều, chắc là hai cánh tay bác phải đưa rất nhịp nhàng!... Bỗng tiếng chổi im bất.

Tôi bước ra sân. Kia, bác Sa đang hót rác. Đống rác lù lù như một con trâu nằm. Đấy! Cả trường, mỗi bạn chỉ vớt một mảnh giấy nhỏ thôi rác cũng đã nhiều đến thế! Bác Sa hót rác vào xe cút-kít rồi đẩy đi. Bác thần nhiên vui vẻ. Hót rác xong tôi tưởng bác về phòng, nhưng không, bác vào kho, và quây ra hai thùng vôi trắng để quét hồ đất, hồ tiêu.

Tôi lại ngồi chờ.

Xong việc này, bác lại làm tiếp việc khác và cứ thế lúc nào bác cũng say sưa, miệt mài với công việc của mình. Tôi chờ bác đã lâu lắm rồi, tôi vẫn không thấy sốt ruột. Hai tiếng, hai tiếng rưỡi rồi cũng nên, nhưng tôi vẫn ngồi, hình như tôi không phải chờ lấy sách nữa mà chính là vì công việc âm thầm, chăm chỉ của bác đã làm tôi xúc động và giữ chân tôi lại nơi đây.

Bác Sa đi lên gác đóng những cánh cửa còn đề mở, rồi mới chậm chạp trở về. Bác Sa đây, nước da sạm nắng, nụ cười rạng rỡ, bộ quần áo đã bạc màu, lấm láp.

— Sao không gọi bác, chờ lâu lắm hử?

Tôi lắp bắp đáp:

— Dạ, không... ạ!

Ra khỏi trường tôi cứ nhớ mãi bác Sa. Trời đã hửng trưa, thế là hết một buổi sáng chủ nhật. Đối với chúng tôi ngày chủ nhật là những giờ phút ngồi chơi ở những công viên hay tụ tập ở những sân cỏ với những bộ áo cầu thủ đỏ, vàng, xanh, tím sặc sỡ. Đối với bác, đó là một buổi sáng như bao nhiêu buổi khác, âm thầm và chăm chỉ với biết bao công việc.

Tôi cảm thấy mến bác Sa, và hình như bây giờ tôi mới hiểu bác.

Theo MA VĂN KHÁNG
(Báo Thiếu niên tiền phong)

Uống nước nhớ nguồn

BÀI THỨ CHÍN

BIẾT ƠN NHỮNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

¶Non sông sạch bóng quân xâm lược, nước nhà độc lập, thống nhất, các em được làm người thiếu niên của một dân tộc anh hùng mà thế giới hết lời ca ngợi, được lớn

lên dưới mái trường xã hội chủ nghĩa trong không khí hòa bình. Các em có bao giờ tự hỏi do ai mà có những niềm hạnh phúc như vậy không?

Đó là nhờ nhân dân Việt nam giàu lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu quý độc lập tự do đã bền bỉ tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài và gian khổ dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt nam. Trong công lao chung của toàn dân, đặc biệt có công lao của các chiến sĩ cách mạng đã không tiếc sức lực và xương máu phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng. Nhiều người đã hy sinh cực kỳ oanh liệt. Những anh hùng chiến sĩ, những cán bộ ưu tú của Đảng và Nhà nước, những thương binh và gia đình liệt sĩ đều là những người có công với cách mạng.

Ăn quả nhớ kẻ trồng cây, chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ công ơn của những người đó. Chúng ta phải noi gương đấu tranh anh hùng của các chiến sĩ cách mạng, rèn luyện thành người nối gót cha anh làm cho Tổ quốc Việt nam được hùng mạnh và giàu có, nhân dân được sống hạnh phúc.

Chúng ta cần sốt sắng tham gia những công việc thiết thực để chăm sóc gia đình liệt sĩ, giúp đỡ thương binh, động viên an ủi các gia đình có người thân hy sinh cho cách mạng. Đó cũng là thiết thực tỏ lòng biết ơn của chúng ta đối với những người có công với cách mạng.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Hãy nêu một số người có công với cách mạng xung quanh em.
2. Công ơn của những người có công với cách mạng đối với chúng ta như thế nào?
3. Chúng ta phải làm gì để tỏ lòng biết ơn những người có công với cách mạng?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Đặt kế hoạch giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sĩ theo sự phân công của địa phương.
2. Tò chức trang trí tu sửa nghĩa trang liệt sĩ cho đẹp đẽ hơn.
3. Tìm hiểu tiêu sử các anh hùng chiến sĩ mà nhà trường hoặc Đội của mình mang tên và đề ra nội dung cụ thể đề rèn luyện theo gương các anh hùng chiến sĩ đó.

BÀI ĐỌC

THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NIÊN

Các cháu thiếu niên thân mến,

Ngày 7 tháng 5 năm nay, toàn dân ta kỷ niệm chiến thắng Điện Biên phủ. Nhân dịp này thay mặt toàn thể các chiến sĩ trên chiến trường cũ, các chú gửi đến các cháu nam nữ Thiếu niên trên phong lời chào thi đua và chiến thắng.

Các cháu thân mến,

Mười năm về trước cũng ngày này các chú đang chiến đấu ác liệt giành từng tấc đất trong tay địch cho Tổ quốc. Từ chiến thắng mở màn trên hai quả đồi Him lam và Độc lập, đêm đêm các chú đào từng đường chiến hào khép dần vòng vây quanh các đồn giặc. Tiếp đó là đến 36 ngày đêm các chú chiến đấu gay go trên các đồi C1, C2... nhất là trên đồi A1, địch và ta giành nhau từng ụ súng; mỗi mô đất, mỗi đoạn chiến hào, đã nhuộm bao xương máu

của các liệt sĩ. Đế quốc đã giội hàng vạn tấn bom xuống thung lũng này, nhưng không thể nào làm các chú sờn lòng nản chí...

Ngay trong những ngày bom đạn tới bờ, các chú vẫn tin tưởng nhất định dân tộc mình sẽ chiến thắng, ngày mai đất nước mình sẽ độc lập, con em mình sẽ được tự do cắp sách đến trường học tập không còn sợ bom đạn của bọn cướp nước. Chính điều mơ ước đó đã cổ vũ các chú chiến đấu đến cùng, vượt qua bất cứ một thử thách nào. Nhiều chiến sĩ đã hy sinh để mơ ước đó ngày nay trở thành sự thật trên nửa đất nước chúng ta.

Mười năm qua, các cháu đã lớn lên trên miền Bắc tự do, nhưng trên nửa đất nước miền Nam biết bao các cháu đang sống trong đói rét và thất học, ngày ngày vẫn bị bom đạn của đế quốc Mỹ giết chóc thảm thương, cho nên nhiệm vụ và mơ ước của các chú vẫn chưa hoàn thành. Các chú vẫn ngày đêm canh giữ miền Tây của Tổ quốc, luyện tập xây dựng quân đội tiến lên chính qui hiện đại, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh giải phóng của đồng bào miền Nam, cho các cháu miền Nam mau được sống sung sướng như các cháu miền Bắc.

Ngày nay trên mảnh đất anh hùng, các chú vẫn theo dõi sự tiến bộ của các cháu... Các chú biết hiện giờ các cháu đang có phong trào thi đua "làm nghìn việc tốt" thực hiện năm điều Bác dạy. Các cháu đã nêu nhiều gương sáng: dù khó khăn, tật bệnh không sờn lòng nản chí như cháu Nguyễn Ngọc Ký, quên mình cứu bạn như Nguyễn Đỗ Hùng v.v... Các cháu đã không phụ lòng các anh hùng liệt sĩ, đã chiến đấu để giành cuộc sống ấm no hạnh phúc cho các cháu.

Nhân dịp mười năm chiến thắng Điện biên phủ, trong phong trào học tập... lao động... các chú chúc các cháu thắng lợi như ngày xưa quân dân ta đã chiến thắng ở Điện biên phủ.

Điện biên phủ ngày 20-4-1964

Các chú bộ đội ở Điện biên phủ

(Báo Thiếu niên tiền phong)

Hỡi những trái tim không thể chết
Chúng tôi đi theo vết các anh
Những hồn Trần Phú vô danh
Sóng xanh biển cả, cây xanh núi ngàn
TỔ HỮU

BÀI THỨ MƯỜI

KÍNH YÊU VÀ BIẾT ƠN BÁC HỒ

Trong chúng ta, lúc lên hai tập nói, cùng với tiếng « mẹ », « má », ai mà không tập nói hai tiếng triu mến, thân thương « Bác Hồ ». Trong lòng thiếu nhi của mọi thế hệ từ giữa thế kỷ hai mươi cho đến mãi mãi về sau, hình ảnh sâu đậm nhất, có sức nâng cao tâm hồn ta lên nhất, có tác dụng gieo vào tâm trí ta những ý nghĩ, tình cảm cao thượng nhất, có phép tạo nên ở ta những hành vi tốt đẹp nhất là hình ảnh của Bác Hồ.

Ta được nghe kể về cuộc đời của Bác, đã học những mẫu chuyện về đạo đức của Bác, đã đọc sách, xem tranh, ảnh về Bác. Bác Hồ sống mãi trong lòng mỗi thiếu niên. Hình ảnh Bác Hồ cần thiết cho chúng ta như ánh sáng, như không khí.

Chúng ta kính yêu và biết ơn Bác Hồ. Chúng ta vô cùng tự hào là con cháu của một bậc vĩ nhân mà cuộc đời và tên tuổi đã đem lại cho thế giới ngày nay niềm hy vọng và lòng tin tưởng. Kính yêu và biết ơn Bác, chúng ta nguyện làm sao xứng đáng là con cháu của Bác. Trước hết, chúng ta phải rèn luyện mình từng giờ, từng phút theo năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi. Hơn nữa, suốt đời ta trong học tập, chiến đấu và xây dựng, làm sao khỏi có những giây phút mệt mỏi, do dự, nản lòng. Chính vào những giờ phút đó, tấm gương Bác Hồ, hình ảnh Bác Hồ trong tâm trí ta trở nên vô cùng quý báu vì nó sẽ làm vững vàng thêm trái tim ta đang dao động và sẽ thôi luyện thêm ý chí của ta đang rút ròi.

Như vậy mới là thực sự kính yêu và biết ơn Bác Hồ.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ như thế nào?
2. Hình ảnh Bác Hồ có ý nghĩa giáo dục như thế nào đối với thiếu nhi?
3. Kính yêu và biết ơn Bác Hồ, thiếu nhi phải làm gì để xứng đáng là con cháu của Bác?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Mỗi ngày nên xem lại mình đã làm gì để thực hiện « năm điều dạy của Bác Hồ » để tỏ lòng kính yêu Bác.
2. Sửa sang, giữ gìn tranh ảnh của Bác treo trong lớp học, trong phòng học và ở nhà.
3. Tìm đọc các sách viết về Bác như « Bác Hồ », « Đời hoạt động của Hồ Chủ tịch ».

LÁ CỜ MANG CHÂN DUNG BÁC

Chạy ngược, chạy xuôi, hò hét cường bức nhân dân đi dự cuộc «mít tinh» do chúng tổ chức, bọn «bình định» ở ấp T. dựa nào dựa ấy mệt nhoài. Thấy dân chúng đã có vẻ yên yên, tên quận trưởng ngụy vênh vênh vào vào bước lên lễ đài. Hân huênh hoang nào là «Việt cộng đã bị đẩy ra xa», nào là «chương trình xây dựng hương thôn của chính phủ Việt nam cộng hòa đã thu đạt thắng lợi mỹ mãn», nào là «hiện nay 95% dân số trong quận đã thuộc về chính phủ quốc gia», v.v.

Đồng bào vẫn lặng thinh. Tên quận trưởng lại khoác lác:

— Ấp của bà con ta đây thuộc vào loại kiểu mẫu số 1 của tỉnh Quảng trị. Ấp này chỉ cắm cờ của quốc gia chứ không treo cờ của Việt cộng.

— Nhưng nếu Việt cộng vẫn treo cờ được ở ấp này thì sao?

Thấy đồng bào ta hỏi vặn lại hân, tên quận trưởng lại dương dương tự đắc, khua môi múa mép:

— Việt cộng treo được cờ ở ấp này thì... dân này, ấp này là của Việt cộng.

— Ông quận trưởng nói đúng đó. Nếu Việt cộng treo được cờ ở ấp này thì ấp này của Việt cộng, dân này là của Việt cộng.

Giữa lúc đám đông người dự «mít tinh» đang ồn ào nói lớn như vậy, thì ở ngay trong ấp T. này, các chiến sĩ du kích cũng chuẩn bị hành động.

Sau cuộc «mít tinh», bọn ngụy quyền quận điều thêm về ấp 2 trung đội bảo an đề lung sục, canh gác, hồng bảo đảm cho lời nói của «ngài quận trưởng». Bọn bảo an «bình định» thay nhau đi tuần suốt đêm, yên trí

không có việc gì xảy ra. Nhưng, chúng có ngờ đâu, ngay đêm hôm đó, các chiến sĩ du kích được đồng bào che chở giúp đỡ tận tình, đã bí mật nhổ hết các lá cờ của chúng cắm quanh ấp, đột nhập vào giữa trụ sở ngụy quyền ấp T. hạ lá cờ ba que xuống đất, treo cao lá cờ Mặt trận, mang chân dung Bác Hồ với dòng chữ đỏ chói «Đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại».

Sớm hôm sau, khi trời chưa sáng rõ, cả ấp T. đã vang lên tiếng mõ, tiếng thanh la, tiếng reo hò như sấm dậy:

— Bà con ơi, cờ Mặt trận, Bác Hồ, Bác Hồ.

Từ khắp mọi nhà, đồng bào ta kéo ra đường, tiến về trụ sở ấp như thác đổ.

Bọn ác ôn hoảng hốt báo động, thúc lính tới ngăn chặn. Nhưng chúng hoàn toàn bất lực trước đoàn người đông nghịt đang đứng kín dưới chân cột cờ. Đây mới thực sự là một cuộc mít tinh của đồng bào toàn ấp. Với lòng kính yêu và tiếc thương Bác Hồ vô hạn, đồng bào đã lặng lẽ kính cẩn cúi đầu mặc niệm dưới chân dung Bác. Hàng trăm trái tim đang chung một nhịp đập, hàng trăm tấm lòng đồng bào ấp T. nguyện mãi mãi ghi sâu lời Bác, quyết thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Bác.

Một số tên ác ôn khát máu liều mạng xô đẩy đồng bào, xông tới chân cột cờ. Đồng bào ta lập tức vây chặt chúng, chặt vắn.

— Hôm qua, ông quận trưởng đã nói, nếu Việt cộng treo cờ trong ấp thì dân này, ấp này là của Việt cộng.

Hoảng sợ trước sức mạnh và lý lẽ danh thép của quần chúng, tên trưởng đoàn «bình định» run giọng khàn khản:

— Ấp này, dân này của Việt cộng cũng được, nhưng xin bà con nói giùm cho là Việt cộng có treo cờ thì treo cách xa ấp này độ 300 mét.

— Không được, treo đầu nơi đó, phải rước cờ và ảnh Cụ Hồ lên quận để ông quận trưởng rõ.

Tên trưởng ấp cùng một số tên ác ôn «bình định» mặt tái xanh cuống quýt nói:

— Bà con thương chúng tôi với, bà con tưởng niệm thế là được rồi!

Dưới ánh nắng chan hòa, lá cờ Mặt trận mang hình Bác tung bay lồng lộng trước gió, như vẫy gọi, giục giã, tiếp thêm sức mạnh cho đồng bào ấp T. vững bước đấu tranh, đập tan mọi âm mưu «bình định kìm kẹp» của Mỹ — ngụy.

(TTXGP)

Tháp mười đẹp nhất hoa sen
Nước Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ
BAO ĐỊNH GIANG

BÀI ĐỌC THÊM

LỐI SỐNG THANH BẠCH VÀ GIẢN DỊ CỦA BÁC HỒ

Rất lạ lùng, rất kỳ diệu là trong 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới cũng như ở nước ta, Bác Hồ vẫn giữ nguyên phẩm chất cao quý của một người chiến sĩ cách mạng, tất cả vì nước vì dân, vì sự nghiệp lớn, trong sáng, thanh bạch, tuyệt đẹp.

Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái

nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta cũng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vốn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lồng gió thời đại thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lồng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn; một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: việc cứu nước cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn... Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác, người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!

Nhưng chớ hiểu lầm rằng Bác sống khắc khổ. Bác Hồ sống đời sống giản dị thanh bạch như vậy, bởi vì Người sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất giản dị càng hòa hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tư tưởng tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất. Đó là đời sống thực sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng trong thế giới ngày nay...

PHẠM VĂN ĐỒNG

(Trích trong quyển «Chú tịch Hồ Chí Minh, tinh hoa và khí phách của dân tộc, lương tâm của thời đại».

BÀI THỨ MUỐI MỘT

YÊU QUÊ HƯƠNG

Quê hương là nơi chôn rau cắt rốn của ta.

Hai tiếng quê hương gọi lên trong lòng ta biết bao nhiêu kỷ niệm đẹp đẽ của thời thơ ấu. Từ nét mặt âu yếm của người mẹ hiền đến cái mái nhà, lũy tre, đường làng, hàng cây, góc phố... tất cả đều ghi lại trong tâm trí ta những hình ảnh không bao giờ phai nhạt.

Ta càng lớn lên, khái niệm về quê hương càng mở rộng. Từ làng quê, khối phố mở rộng ra huyện quê hương, tỉnh quê hương. Và Tổ quốc Việt nam là quê hương rộng lớn của dân tộc Việt nam, của mỗi người Việt nam.

Lòng yêu quê hương trước hết là lòng thương yêu những người thân trong gia đình, họ hàng xung quanh ta đang xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quê hương. Lòng yêu quê hương còn là lòng yêu thiên nhiên giàu đẹp, yêu cảnh vật của quê hương, yêu tiếng mẹ đẻ, yêu những thuần phong mỹ tục của quê hương. Càng yêu quê hương bao nhiêu càng yêu nước bấy nhiêu. Chính vì lòng yêu quê hương gắn liền với lòng yêu nước mà chúng ta sẵn sàng rời bỏ quê hương để đi làm giàu cho Tổ quốc hoặc đi chiến đấu bảo vệ quê hương ở những nơi xa xôi nhất.

Lòng yêu quê hương thúc đẩy chúng ta phải làm sao xứng đáng với truyền thống anh dũng kiên cường, đoàn kết thương yêu nhau của quê hương. Trong lòng ta, nó phải là một sức mạnh giúp ta vượt qua những thử thách, thôi thúc ta làm điều hay điều tốt để tô điểm xây dựng quê hương và ngăn chặn không cho ta làm điều gì mà quê hương phải lấy làm hổ thẹn.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Vì sao có thể nói lòng yêu quê hương gắn liền với lòng yêu nước?
2. Ngày nay lòng yêu quê hương được mở rộng như thế nào?
3. Cần làm gì để tỏ lòng yêu mến quê hương? Tại sao nói lòng yêu quê hương là một sức mạnh?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Tổ chức thăm một di tích lịch sử tại quê hương.
2. Mỗi ngày làm một việc cụ thể để góp phần cùng với nhân dân xây dựng quê hương thêm giàu đẹp.

BÀI ĐỌC

TRỞ VỀ XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG

Năm ấy học xong lớp bảy, Mai Thị Bình trở về nông thôn tham gia sản xuất.

Những ngày ngồi trên ghế nhà trường, nghĩ đến quê hương Bình thường thắc mắc: tại sao quê hương mình rất đẹp mà lại chưa giàu? Nhớ mùa xuân năm trước cam nở hoa trắng xóa khắp làng nhưng không sai quả, quýt thì đậu quả nhưng quả không to. Còn những bãi mía, bãi ngô bạt ngàn ven đê sông Châu nước trong xanh, mà mía vẫn tàn lụi, ngô vẫn mất mùa. Bấy nhiêu điều thắc mắc cứ thôi thúc Bình phải làm gì cho quê hương... Bình nhớ lại lời căn dặn của các thầy giáo đối với những học sinh đã ra trường — Nông thôn rất cần các em về. Các em hãy đem kiến thức của mình về góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

Thế là đến cuối năm lớp bảy, Bình quyết định cho mình phải xếp mồng bay nháy để an tâm trở về với ruộng đồng, với hợp tác xã.

Về với hợp tác xã, Bình không bỏ sót một cơ hội nào để vận động bà con tham gia phong trào toàn dân làm công tác kỹ thuật. Bình cùng với các bạn đoàn viên thanh niên thay nhau bám sát các đội sản xuất, trực tiếp đảm nhiệm những công việc như ngâm giống theo phương pháp ba sôi hai lạnh, hồ phân rế mạ, thực hiện khâu hiệu: «cày chưa sâu, bừa chưa kỹ, chưa hồ phân rế mạ, quyết không cày», thả bèo hoa dâu trên toàn bộ diện tích ruộng đất v.v...

Làm được khá nhiều việc cho hợp tác xã, nhưng Bình vẫn thắc mắc về tình trạng những vườn cam, bãi mía không được xanh tốt vì thiếu phân. Bình tìm cách cùng với các bạn thanh niên khác xung phong về vận động bà con đi lấy bùn ao bón cho hàng chục mẫu cam quýt. Quả nhiên vụ quýt năm ấy quả sai trĩu cành, đến khi thu hoạch bán cho Nhà nước tăng hơn những năm trước.

Có nhiều thành tích với hợp tác xã, với quê hương, Mai Thị Bình đã vinh dự được kết nạp vào Đảng Lao động Việt nam. Giương xây dựng quê hương của Bình đã được tỉnh chọn nêu lên cho những học sinh lớp bảy, lớp mười về tham gia sản xuất xây dựng nông thôn mới cũng như những học sinh còn ngồi trên ghế nhà trường học tập và noi theo.

Theo NGUYỄN KIM và BẠCH DƯƠNG
(Báo Thiếu niên tiền phong)

Ta đã đứng nên người độc lập
Cao bằng người, nào thấp thua ai?
Tay ta, tay búa, tay cày
Tay gươm tay bút, dựng xây nước nhà.

BÀI THỨ MUỖI-HAI

CẨM THÙ KẺ ĐỊCH

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam có chủ quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm của mình. Kẻ nào có hành động ngang ngược xâm phạm chủ quyền của ta, cản trở công cuộc xây dựng hòa bình trên đất nước ta, trực tiếp giết hại dân ta, kẻ đó trở thành thù địch đối với ta.

Dân tộc ta không biết gây thù gây oán với ai cả. Nhưng ta sẵn có dòng máu căm thù sâu sắc đối với mọi lực lượng xâm lược và bọn tay sai của chúng. Càng yêu quê hương, Tổ quốc, ta càng căm thù sâu sắc kẻ địch của Tổ quốc. Đó là sức mạnh tinh thần vô địch khiến ta chiến đấu dũng mãnh bất khuất, xua tan và đè bẹp mọi kẻ thù hung bạo nhất từ xưa đến nay như giặc Nguyên, giặc Minh, giặc Thanh, giặc Pháp, giặc Mỹ.

Căm thù kẻ địch, chúng ta có bổn phận phải tích cực góp sức cùng đồng bào cả nước trong sự nghiệp giữ nước, tăng cường ý thức cảnh giác, sẵn sàng đập tan âm mưu đen tối của chúng. Chúng ta cần kế tục truyền thống của thiếu nhi trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã có thành tích cùng với cha anh tham gia phong trào vừa sản xuất và chiến đấu, tích cực giúp đỡ du kích, bộ đội tiêu diệt kẻ thù.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Ai là kẻ thù của dân tộc ta?
2. Vì sao ta phải nuôi chí căm thù sâu sắc với kẻ địch?
3. Cần thể hiện lòng căm thù kẻ địch của Tổ quốc như thế nào?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Hãy tìm hiểu và kể lại cho nhau nghe tội ác của những bọn xâm lược nước ta từ trước đến nay. Ghi vào nhật ký những cảm xúc khi đọc và nghe kể các loại tội ác đó.

2. Hãy tìm hiểu và kể lại cho nhau nghe những mâu thuẫn chiến đấu kiên cường bất khuất của nhân dân, bộ đội và thiếu nhi ta từ xưa đến nay và ghi lại cảm xúc.

3. Tổ chức nhận một số việc nhằm cảnh giác bảo vệ chống âm mưu phá hoại của địch ở địa phương.

BÀI ĐỌC

NỢ MÁU

Hương khê về tiết tháng hai, hoa bưởi nở trắng các vườn nhà. Mùi thơm nhẹ nhẹ, lang lang, lan tỏa những dặm đường dài nhất là về đêm, ướp giấc ngủ trong một làn hương man mác.

Nhưng không! Đâu phải lúc nói chuyện hương hoa! Phải bàn nợ máu! Bất giác Mỹ phải đèn nợ máu! Ngày mồng chín tháng hai năm một nghìn chín trăm sáu sáu, bốn giờ rưỡi chiều, ba chiếc máy bay phản lực Mỹ đến giội bom xuống trường cấp II Hương phúc, giết chết ba mươi ba em học sinh, làm bị thương hai mươi tư em khác. Dòng máu thấm đỏ của con em chúng ta đỏ chan hòa. Mối thù này quyết bắt chúng lấy máu mà đền trả, dù máu chúng nó chỉ là máu tanh thối bầm đen của loài chó sói, không phải người!

Bao nhiêu em, giờ không còn nữa... Nhớ lấy đền trả thù. Bốn giờ rưỡi chiều ngày mồng chín tháng hai năm một nghìn chín trăm sáu sáu, ba chiếc máy bay phản lực Mỹ đã ào ào thốc tới như một lũ đầu trâu mặt ngựa, tự

rất cao giội tâm quả bom xuống, bốn quả rơi đúng vào khu vực nhà trường. Từ xa, có thể thấy những chấm trắng bay tung lên rồi là là rơi xuống, nhiều vô kể như những đàn cò. Truyền đơn chẳng? Không phải. Thôi chết! Nó bắn phá nhà trường! Nó bắn phá nhà trường! Nó giết hại con em chúng ta ngay giữa giờ học! Mọi người lao tới. Lấn học lớp năm tan biến, thay vào đó, một hố bom sâu hoắm, rộng mười ba thước. Lúc ấy vừa xong giờ giảng văn, sang giờ địa, các em đang ôn bài vận động tự quay của quả đất. Bọn kẻ cướp ập tới đột ngột, thầy chỉ vừa kịp đưa trò tuồng chạy ra đầu múi hào giao thông sát đấy. Quả bom rơi đúng tim lấn học. Một số em trúng mảnh bom. Nhiều em và cả thầy giáo bị đất vùi. Thầy Nhậm cố vùng dậy được, chạy đi đánh trống báo nguy rồi quay trở lại cứu được bốn, năm em và ngã lăn ra, bất tỉnh. Các đồng chí cán bộ xã, các bác, các anh chị, các nhân viên y tế, các thầy giáo, cô giáo và cả những em học sinh lớp sáu học ở lân gần đó, đổ xô đến bới đất, cứu chữa. Mấy em được lôi lên sớm hoặc chỉ bị vùi nông, tỉnh lại. Em Nguyễn Thị Mão được thầy giáo ẵm đi, liền nói: «Thầy đề em đi, em còn có sức. Đề cứu các bạn khác». Một số em, tuy đã cứu chữa hết lòng, mắt vẫn nhắm nghiền như người nằm ngủ và không bao giờ dậy nữa.

Cha em Trương Văn Dân ngồi tiếp chúng tôi hết sức bình tĩnh vững vàng. Ông cụ khơi gợi lại từng kỷ niệm nhỏ. Cái bàn này tự tay tôi làm cho nó học đấy. Tôi xỏ bàn thờ, đóng chiếc bàn con đề nó có chỗ riêng ngồi học cho yên tĩnh. Tôi nghĩ trước kia nghèo khổ, đời ông đời cha đành chịu dốt, giờ phải cố gắng cho con nó kiếm dăm ba chữ. Ai ngờ thằng đế quốc Mỹ tàn ác điên cuồng dám phá phách cả trường học. Có phải trèo lên đến tận trời đề kêu to tội ác giặc Mỹ cho cả thế giới nghe tôi

cũng tròn... Tôi còn cầm cây đục, tôi sẽ gắng làm ra nhiều lúa gạo để bộ đội ăn no đánh thắng giặc Mỹ, trả thù cho con em chúng tôi.

Trích của BÙI HIẾN
(Tập ký *Đường lớn*
Nhà xuất bản Văn học)

Lười lè, mũi súng, nhà tù
Càng đau, càng khổ, càng thù, càng căm
TỔ HỮU

BÀI THỨ MƯỜI BA

YÊU QUÍ VÀ BẢO VỆ CỦA CÔNG

Bàn ghế, tranh ảnh, đồ dùng, sách báo trong lớp, trong câu lạc bộ; trâu bò của hợp tác xã; giếng nước, vườn hoa v.v... đều là tài sản của Nhà nước, của tập thể, là của công. Ai cũng có quyền được hưởng và ai cũng có nhiệm vụ yêu quý và bảo vệ của công.

Yêu quý và bảo vệ của công là ý thức giữ gìn của công để dùng cho được lâu bền, không làm mất mát, hư hỏng hoặc chiếm lấy làm của riêng cho mình. Muốn yêu quý và bảo vệ của công thì phải chống tham ô, lãng phí, phải phản đối và ngăn chặn những người phá hoại hoặc ăn cắp của công, phải xót xa khi thấy của công bị hư hỏng.

Yêu quý và bảo vệ của công là đạo đức của con người mới biết quý trọng sức lao động của nhân dân, có ý thức cần kiệm xây dựng nước nhà. Càng yêu nước, yêu nhân dân, ta càng phải yêu quý và bảo vệ của công.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Của công là gì? Hãy nêu một số ví dụ cụ thể.
2. Thế nào là yêu quý và bảo vệ của công?
3. Tại sao nói càng yêu nước, yêu nhân dân thì càng phải yêu quý và bảo vệ của công?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Hãy xem lại tình hình bảo vệ của công trong tổ, trong lớp.
2. Tổ chức đi thu nhặt những vật dụng hư hỏng của nhà trường như bàn ghế, tranh ảnh v.v... và sửa chữa lại để dùng.
3. Bàn kế hoạch bảo quản một số cơ sở của nhà trường như: vườn địa lý, phòng thí nghiệm v.v...

BÀI ĐỌC

CỨU THAN

Tối hôm ấy, như thường lệ, các em thiếu niên trong liên đội Lý Tự Trọng ở hợp tác xã Đội nhì, xã Tích giang, huyện Tùng thiện (Hà tây) họp đội. Tan cuộc họp, đêm đã khuya. Bốn em Trường, Thoa, Lãm, Huân rủ nhau ngủ lại trường.

Một giờ sáng... bỗng nhiên trời nổi gió. Mây đen kéo dày đặc, rồi mưa trút xuống xối xả.

— Mưa, mưa! Cứu lấy than các bạn ơi! Một em kêu lên như vậy.

Mấy ngày qua được dịp nắng, hợp tác xã đã chở về rất nhiều than để sấy thuốc lá. Than chất đống đầy sân. Ngày mai thuốc lá vào lò, nếu đêm nay than bị mưa ướt, thì có lẽ hợp tác xã nghỉ việc mất.

Cả bốn em bật dậy, lao ra sân. Trời tối mịt. Chẳng quản đêm hôm, mưa gió, bùn thiu, các em hối hả lấy thúng xúc than, chuyển vào nhà.

Đồng than to quá mà chỉ có tám bàn tay nhỏ. Một em bàn: — Mượn phen, mượn liếp đi!

* Thế là nhanh như chớp, các em chạy vào mấy nhà quanh đấy, mượn liếp phủ kín đồng than. Xong việc, em nào em nấy mệt nhoài, mình mẩy dầm mồ hôi, nước mưa và bết than đen thui. Nhưng các em đều lấy làm sung sướng.

Trời mưa, các bác xã viên đi làm đồng vui vẻ kể chuyện cho nhau nghe về bốn em bé đã bảo vệ than khỏi ướt. Các cụ, các bác, ai nấy đều mến phục hành động của các em.

Hôm ấy, lò thuốc của hợp tác xã tiếp tục nhả khói.

Theo báo *Nhân Dân*

« Của cải mình lao động làm ra là của Nhà nước, của nhân dân, là của mình, là của công nhân dân đặc biệt là giai cấp công nhân phải bảo vệ của cải ấy ».

HỒ CHÍ MINH

BÀI THỨ MƯỜI BỐN

GIỮ GÌN TRẬT TỰ VỆ SINH CHUNG

Đường sá rác rưởi, lộn xộn, chợ búa hôi hám bộn bề, phòng họp ồn ào, bụi bặm... không những không đẹp mắt mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, trở ngại cho công

việc của mọi người. Vì vậy ta phải giữ gìn trật tự vệ sinh chung.

Người biết giữ gìn trật tự chung không cười đùa trò chuyện, ngả nghiêng trong khi nghe giảng bài hoặc hội họp; theo đúng luật lệ giao thông khi đi đường, xếp hàng mua đồ đạc không chen lấn xô đẩy nhau ở những nơi đông người v.v...

Người biết giữ vệ sinh chung, không khạc nhổ lung tung, không vứt rác bừa bãi ra lớp học, sân trường, phòng họp, vườn hoa, đường phố v.v...

Giữ gìn trật tự vệ sinh chung là một yêu cầu của xã hội, của tập thể đối với mọi người, là biểu hiện của tinh thần làm chủ xã hội, làm chủ tập thể. Vì vậy, mỗi người phải biết thường xuyên tự nguyện, tự giác giữ gìn trật tự, vệ sinh chung và biến công việc đó thành thói quen của mình trong cuộc sống hàng ngày.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Thế nào là giữ gìn trật tự vệ sinh chung ở những nơi công cộng?
2. Trật tự vệ sinh chung cần thiết như thế nào?
3. Làm thế nào để rèn luyện được ý thức và thói quen giữ gìn trật tự vệ sinh chung?

GỢI Ý PHỤC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Hãy xem lại tình hình giữ gìn trật tự vệ sinh chung trong lớp, trong trường.
2. Bàn kế hoạch phát huy những ưu điểm và sửa chữa những khuyết điểm.

• THẾ LÀ KHÔNG THOÁT •

— Tuýt... tuýt! Chú nhỏ mặc áo len đỏ đứng lại!

Nhiều người dừng xe, ngoái cổ nhìn chú công an. Duy chỉ có « chú » mặc áo len đỏ là vẫn cứ cắm cổ đạp xe.

— Tuýt! Tuýt! Cậu bé « ngoan cố » thật! Chú công an bỏ còi vào túi liền quay số điện thoại...

Hải biết mình phạm luật đi đường nhưng vẫn cố tình đạp nhanh « chạy trốn ». Được một đoạn khá xa, khi không còn nghe tiếng còi, Hải thở phào nhẹ nhõm: « Yên trí! Thế là thoát! » Nhưng có ngờ đâu đến ngã tư đường Tràng tiền, Hải bị cô công an ách lại.

— Tại sao cháu thấy đèn đỏ mà vẫn vượt qua?

— Đâu cháu đang đứng trước hàng đèn kia mà?

— Không phải cháu vượt qua ở ngã tư này, mà ở ngã tư Bà Triệu kia!

— Dạ không ạ!

— Sao lại không? Cô mới nhận được điện thoại của chú công an ở ngã tư Bà Triệu báo cho biết: « Chú ý cháu thiếu niên mặc áo len đỏ đi xe đạp số 8B.7... vượt đèn đỏ ».

Hải hết đường chối cãi bèn đứng im lặng nghe cô công an nghiêm khắc phê bình:

— Cháu có hai khuyết điểm. Một là phạm kỷ luật đi đường. Hai là không thật thà. Theo luật lệ giao thông cô phạt cháu bốn hào.

Hải xấu hổ, cúi gằm mặt xuống rồi móc túi trên, túi dưới, ngập ngừng nói:

— Thưa cô! Sáng nay mẹ cháu cho cháu hai hào ăn quà sáng, cháu không ăn để dành mua sách... nên không... dù bốn hào cô ạ!

Cô công an biết Hải đã nhận khuyết điểm và nói thành thật, cô hỏi:

— Thế cháu đã bị phạt lần nào chưa?

— Dạ, lần này là lần đầu ạ!

Cô công an cất sò vào cặp da, cô nhìn Hải cố nhịn cười và khẽ dặn:

— Lần này cô tha cho cháu, lần sau phải cẩn thận nhé! Còn tiền cháu định mua sách thì nên mua quyền luật đi đường mà xem.

Hải gật đầu cảm ơn cô công an rồi thận trọng cho xe qua bên kia đường vừa đi vừa nghĩ: « À, té ra các chú công an tài thật. Khó mà tẩu thoát. Lần sau thì xin chừa ».

BÀI THỨ MƯỜI LĂM

ĐOÀN KẾT HỮU NGHỊ VỚI
NHÂN DÂN CÁC NƯỚC

Nhân dân lao động nước nào trên thế giới cũng đều là bạn bè của nhân dân ta. Ở đâu cũng vậy, nhân dân lao động đều là những người sống lương thiện bằng sức lực bần tay và khối óc của mình, đều mong muốn được sống trong một chế độ tốt đẹp không có người bóc lột người, một cuộc sống văn minh tiến bộ, do đó cũng căm ghét bọn người muốn duy trì sự thống trị của giai cấp bóc lột ăn bám, bọn người mưu toan gây chiến, bành trướng thế lực thống trị thế giới như đế quốc Mỹ và bọn phản động quốc tế.

Nhân dân lao động khắp nơi trên thế giới đã từng đồng tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chiến đấu chính nghĩa chống

thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ trước đây của nhân dân ta. Hiện nay nhân dân lao động khắp nơi trên thế giới cũng đang tích cực ủng hộ nhân dân ta trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống hạnh phúc của mình và kiên quyết phá tan mọi mưu mô đen tối của bọn đế quốc và bè lũ phản động quốc tế đối với nước ta.

Vì vậy ta có bổn phận phải đoàn kết hữu nghị với nhân dân lao động khắp nơi trên thế giới.

Đề biểu lộ tình đoàn kết hữu nghị đó ta phải tỏ ra xứng đáng với lòng tin yêu của nhân dân thế giới đối với nhân dân ta trong sự nghiệp cách mạng của mình. Tình đoàn kết hữu nghị với nhân dân thế giới còn đòi hỏi ta phải sẵn sàng chung sức cùng với nhân dân các nước trong cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, hạnh phúc và tiến bộ của toàn nhân loại, trong đó có thiếu nhi chúng ta.

CÂU HỎI HƯỚNG DẪN

1. Vì sao ta phải tỏ tình đoàn kết hữu nghị với nhân dân lao động các nước?
2. Ta phải làm gì để thực hiện tình đoàn kết hữu nghị đó?

GỢI Ý THỰC HÀNH VÀ KIỂM ĐIỂM

1. Sưu tầm một số mẩu chuyện về tinh thần đấu tranh chống đế quốc của nhân dân lao động, trong đó có thiếu nhi quốc tế.
2. Sưu tầm một số mẩu chuyện về sự đồng tình ủng hộ của nhân dân thế giới đối với nhân dân ta trước đây và hiện nay, trong đó có sự đồng tình ủng hộ của thiếu nhi quốc tế đối với thiếu nhi ta.

BÀI ĐỌC

GẶP CÁC EM THIẾU NHI TIỆP KHẮC

Trong câu lạc bộ thiếu nhi hôm ấy có cuộc gặp mặt cảm động. Các em ăn mặc chỉnh tề đón chúng tôi. Các

em hát bài « Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng ». Các em chỉ hát theo nhạc chứ chưa kịp học lời. Sau đó em Gian-kô 12 tuổi, biểu diễn dương cầm bài « Hăng nga ngủ trong rừng ».

Anh Xuân Lượng kể chuyện về thiếu nhi Việt nam. Khi nói đến Kim Đồng, các em đứng dậy vỗ tay liên năm phút, và xin phép cho ngừng đề hát bài « Anh hùng Gia-nô-xít » (một anh hùng xuất thân từ nông dân của đất nước Tiệp khắc). Khi nói đến thiếu nhi Việt nam trong thời kháng chiến, đã làm nhiều việc rất anh dũng như em Tám tằm dầu vào mình để đốt kho xăng của địch thì có tiếng khóc nức lên. Trước tiên là một, hai em, sau đến hơn một chục em khóc lên thành tiếng. Cả phòng rơm rớm nước mắt. Đồng chí phụ trách nói lớn: « Các em phải hoan hô tinh thần của thiếu nhi Việt nam chứ không nên chỉ sụt sịt ». Thế là các em cùng hô: « Hoan hô thiếu nhi Việt nam anh hùng ». Từ đầu chỉ cuối những cặp mắt long lanh chăm chú nhìn người nói chuyện như muốn nói với thiếu nhi Việt nam rằng: « Chúng tôi với các bạn Việt nam tuy rằng màu da, tiếng nói khác nhau, nhưng mỗi thông cảm, tình đoàn kết giữa chúng ta chẳng khác gì ruột thịt ».

Phỏng trích của LÝ KHẮC LUNG
(báo *Thiếu niên tiền phong*)

Quan san muôn dặm một nhà
Bốn phương vô sản cùng là anh em
HỒ CHÍ MINH

MỤC LỤC

1.	Học tập tốt	3		Bác thường trực	31
	Thư gửi cho học sinh nhân ngày khai trường (9-1945)	4		9. Biết ơn những người có công với cách mạng	32
2.	Lao động tốt	5		Thư gửi các cháu thiếu niên	34
	Một xã viên giỏi một học sinh xuất sắc	6		10. Kính yêu và biết ơn Bác Hồ	36
3.	Yêu trường	8		Lá cờ mang chân dung Bác	38
	Không bao giờ quên ò ấm của mình	9		Lối sống thanh bạch và giản dị của Bác Hồ	40
4.	Yêu đội	12		11. Yêu quê hương	42
	Lễ khánh thành trụ sở Đội	13		Trở về xây dựng quê hương	43
5.	Kính yêu thầy giáo, cô giáo	14		12. Căm thù kẻ địch	45
	Thầy giáo Chữ	15		Nợ máu	46
	Tôi đã hiến dâng trái tim tôi cho các em	18		13. Yêu quý và bảo vệ của công	48
6.	Quý bạn	19		Cứu than	49
	Cứ gọi tôi là Ba như ngày trước	20		14. Giữ gìn trật tự vệ sinh chung	50
	Hai người bạn	23		« Thế là không thoát »	52
7.	Yêu mến gia đình	24		15. Đoàn kết hữu nghị với nhân dân các nước	53
	Bức thư của người bố	25		Gặp các em thiếu nhi	54
	Khúc cá và liễn dưa	27		Tiếp khách	
	Bảy cô con gái	28			
8.	Yêu quý và biết ơn nhân dân lao động	29			

ĐẠO ĐỨC

LỚP NĂM

In 400 000 cuốn. Khổ 13 × 19, tại Nhà máy in Quân đội nhân dân
 Số in: 143. Số xuất bản 337/PT2. Xong ngày 15 tháng 11 năm 1978
 Nộp lưu chiều tháng 12 năm 1978